

NGHỊ QUYẾT

**Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định
cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác
gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 6
(Từ ngày 10 đến ngày 12/7/2013)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Qua xem xét Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách, ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Mức thu phí:

STT	Nội dung thu	Mức thu (đồng/hồ sơ)
I	Đối với tổ chức	
1	Diện tích dưới 1.000m ²	250.000
2	Diện tích từ 1.000m ² đến dưới 5.000m ²	400.000

3	Diện tích từ 5.000m ² đến dưới 01 ha	450.000
4	Diện tích từ 01ha đến dưới 03ha	600.000
5	Diện tích từ 03ha đến dưới 05ha	700.000
6	Diện tích từ 05ha trở lên	800.000
II	Đối với hộ gia đình, cá nhân	200.000

2. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng:

- Đối với đơn vị thu phí đã tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động thì được để lại 100% để bổ sung vào các khoản chi cho hoạt động của đơn vị.

- Đối với đơn vị thu phí do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần kinh phí hoạt động, được để lại 70% để bổ sung vào các khoản chi cho hoạt động của đơn vị, số còn lại 30% nộp ngân sách nhà nước.

- Các nội dung khác liên quan đến thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện theo Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các văn bản pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2013, có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua và thay thế Nghị quyết số 17/2009/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất ban hành kèm theo Nghị quyết ngày 01 tháng 8 năm 2003 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chế độ thu 08 loại phí thuộc thẩm quyền của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Xây dựng;
- Vụ III - Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị, thành;
- Báo AG, Đài PTTH AG, Phân xã AG, Website tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND-Đ.



Phan Văn Sáu